

IS-LM và phối hợp chính sách

IS: Investment = Saving

LM: Liquidity Demand = Money Supply

Mô hình IS-LM

- “Keynesian cross” chỉ có thị trường hàng hóa
- Keynes (General Theory): tiền cũng quan trọng
- Mô hình IS-LM (1937): John Hicks (Đại học Oxford)
- Phát triển theo thời gian: Alvin Hansen (Đại học Harvard), và Paul Samuelson

Các giả định

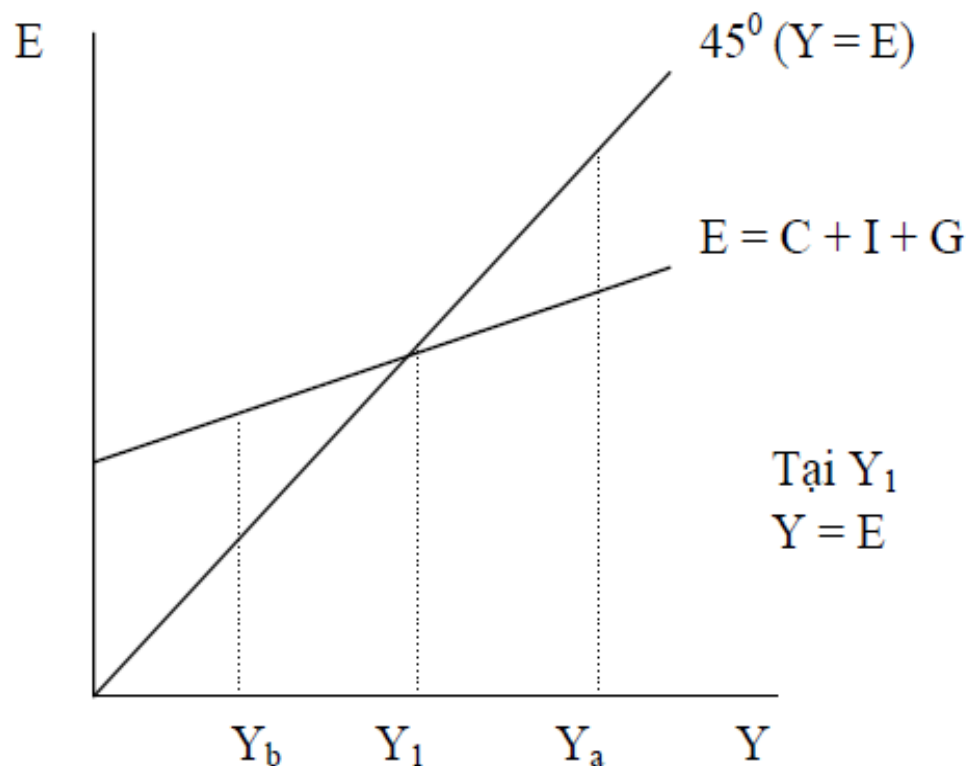
- Hai thị trường: Hàng hóa và Tiền tệ
- Nền kinh tế đóng ($EX=0$ và $IM=0$)
- Trong ngắn hạn (giá kết dính hay cố định, $i=r$)
- Đầu tư $I = I(r)$
- Cầu hàng hóa (AE hay E) quyết định cung hàng hóa hay sản xuất (Y)

IS-LM

- Hệ phương trình:
 - $Y = C(Y-T) + I(r) + G$ [IS]
 - $M/P = L(Y, r)$ [LM]
- Mô hình nghiên cứu cân bằng kinh tế vĩ mô với giả định cân bằng đồng thời của 2 thị trường: hàng hóa (Y) và tiền tệ (r)
- Tọa độ (Y, r): hệ nghiệm
 - Đường IS dốc xuống ($r \Rightarrow I \Rightarrow AE \Rightarrow Y$)
 - Đường LM dốc lên ($Y \Rightarrow L \Rightarrow r$)

Mô hình IS-LM: Đường IS

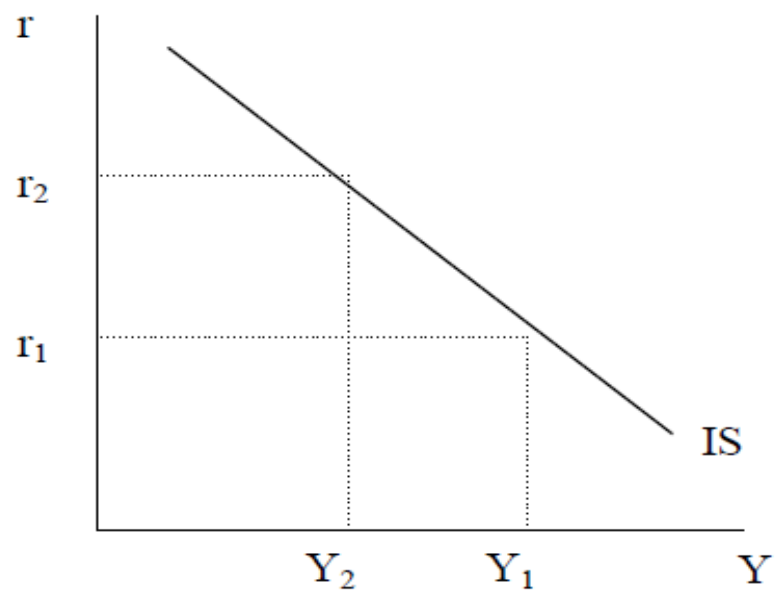
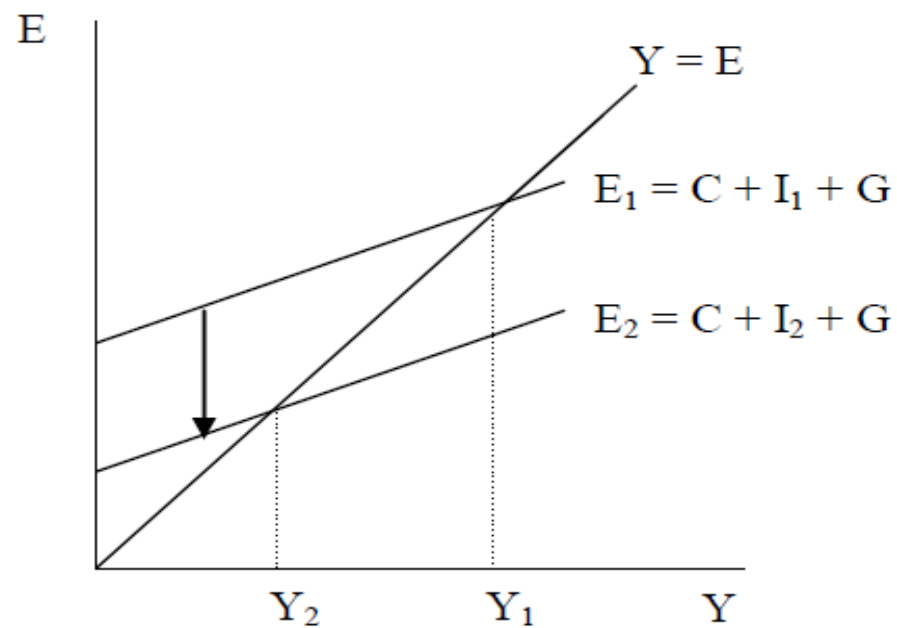
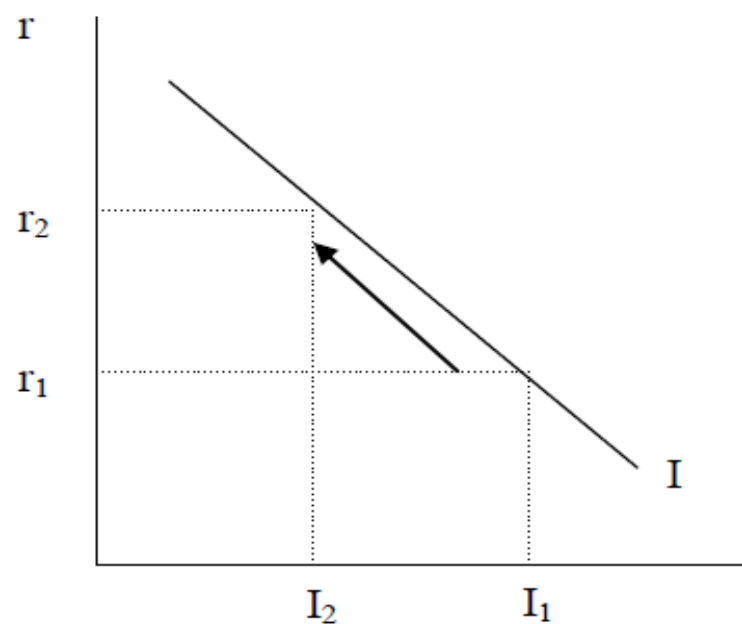
- Đường IS (Investment=Saving)
 - Định nghĩa: IS: tập hợp hay quỹ tích những điểm có tọa độ Y và r sao cho thỏa điều kiện cân bằng thị trường hàng hóa ($Y=AE$)
 - Phương trình? [$Y=f(r)$]
 - $Y = AE$
 - $I(r) = S(Y)$
 - Sự hình thành
 - Di chuyển/Dịch chuyển
 - Độ dốc

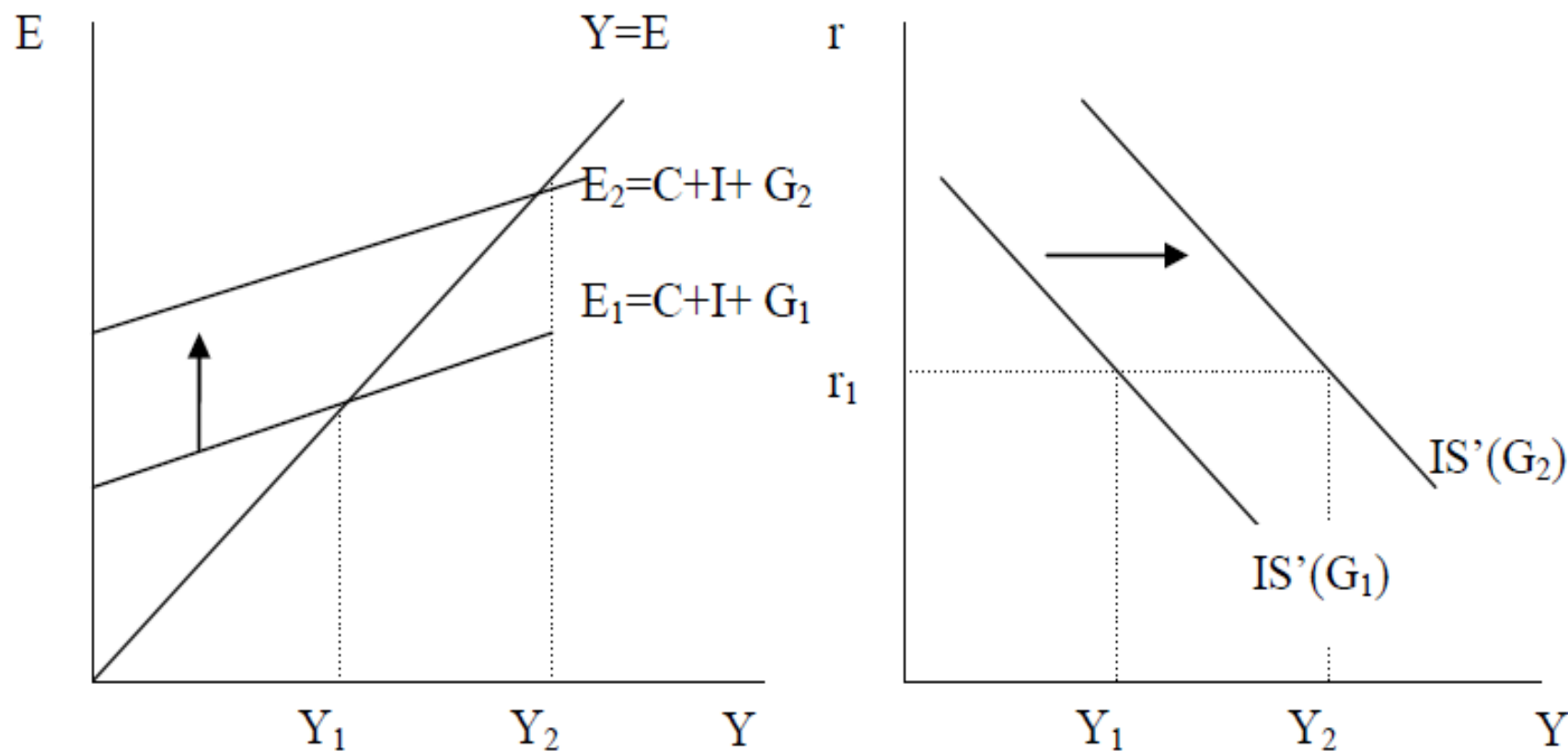


- Tại Y_a : $Y > E$; tồn tại tình trạng tăng tồn kho ngoài dự định ; $\therefore$ doanh nghiệp giảm sản lượng (vì vậy $Y \downarrow$)

Tại Y_b : $Y < E$; tồn tại tình trạng giảm tồn kho ngoài dự định ;
 $\therefore$ doanh nghiệp tăng sản lượng (vì vậy $Y \uparrow$)

$\rightarrow Y_1$ là cân bằng ổn định





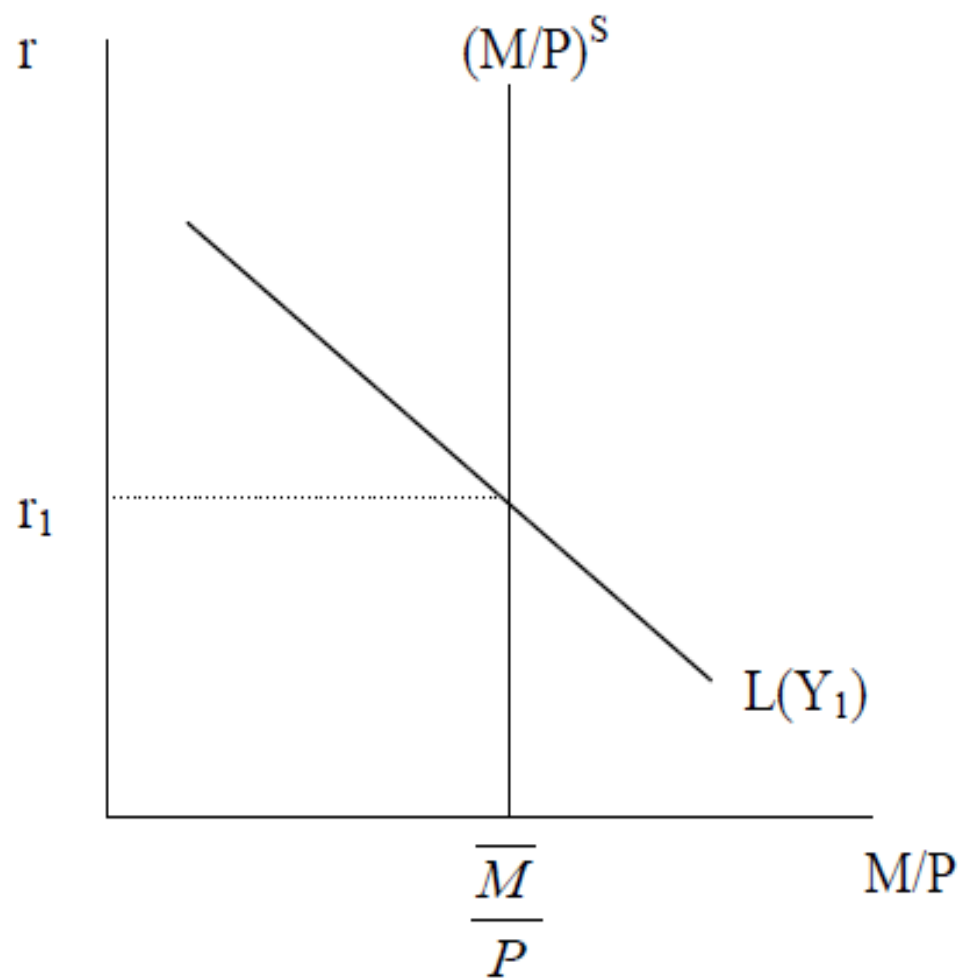
- Đồ lớn dịch chuyển IS đo lường như thế nào?
Ghi chú: ΔG (hay ΔI) có tác động số nhân vào Y cân bằng ứng với sự dịch chuyển theo phương ngang của IS.

Mô hình IS-LM: Đường LM

- Đường LM (Liquidity Demand=Money Supply)
 - Định nghĩa: LM: tập hợp hay quỹ tích những điểm có tọa độ Y và r sao cho thỏa điều kiện cân bằng thị trường tiền tệ ($M_s/P = M_d/P$)
 - Phương trình? [$r = f(Y)$]

$$\left(\frac{M}{P} \right) = L(i, Y)$$

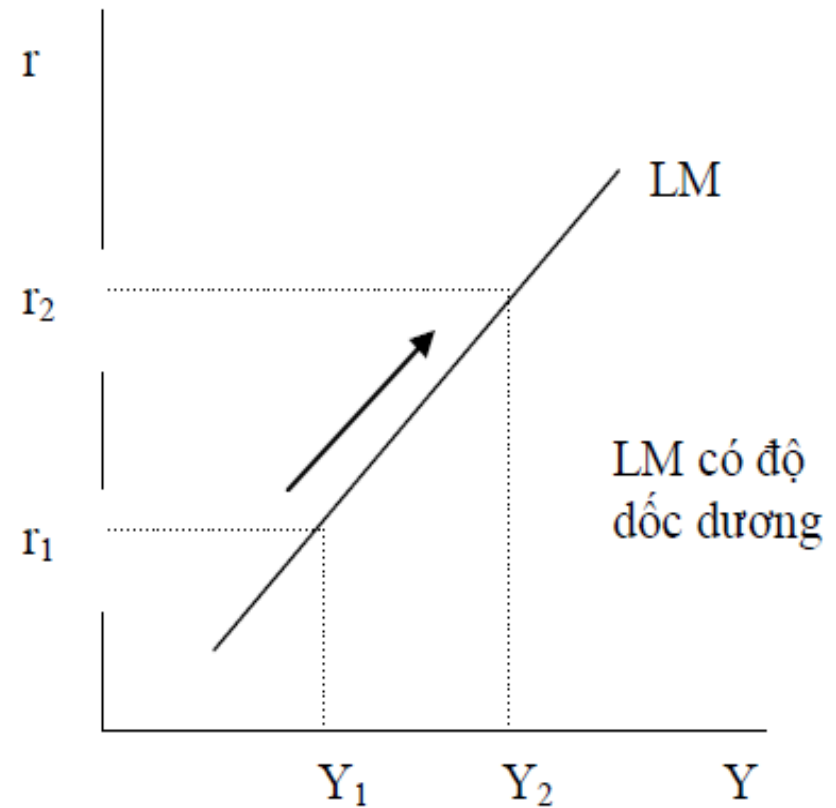
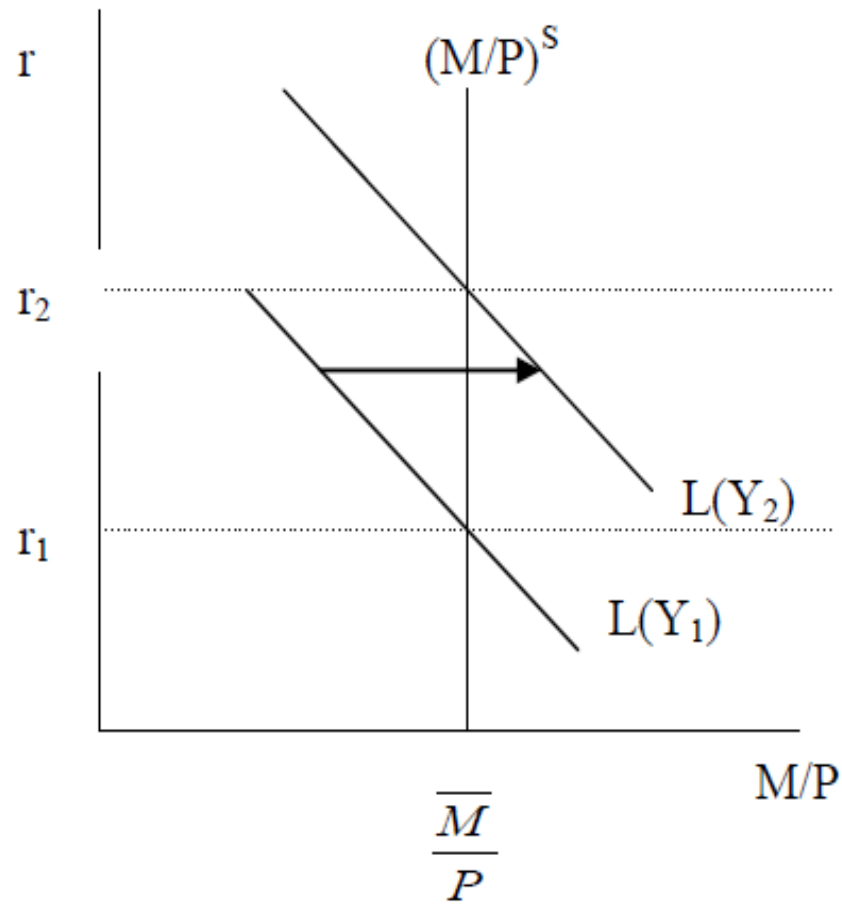
- Sự hình thành
- Di chuyển/Dịch chuyển
- Độ dốc

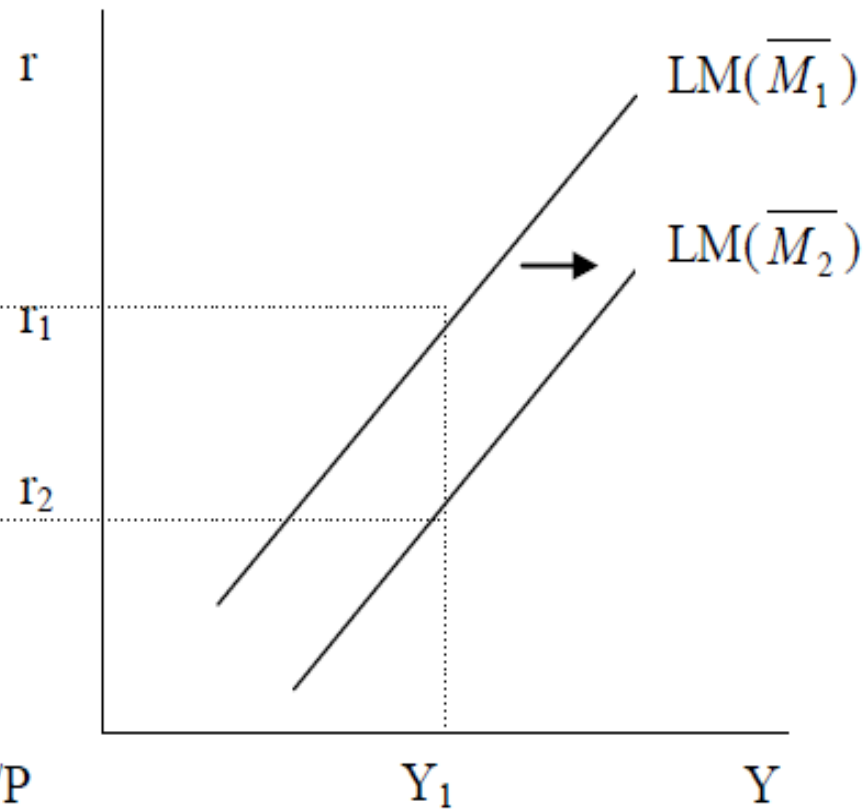
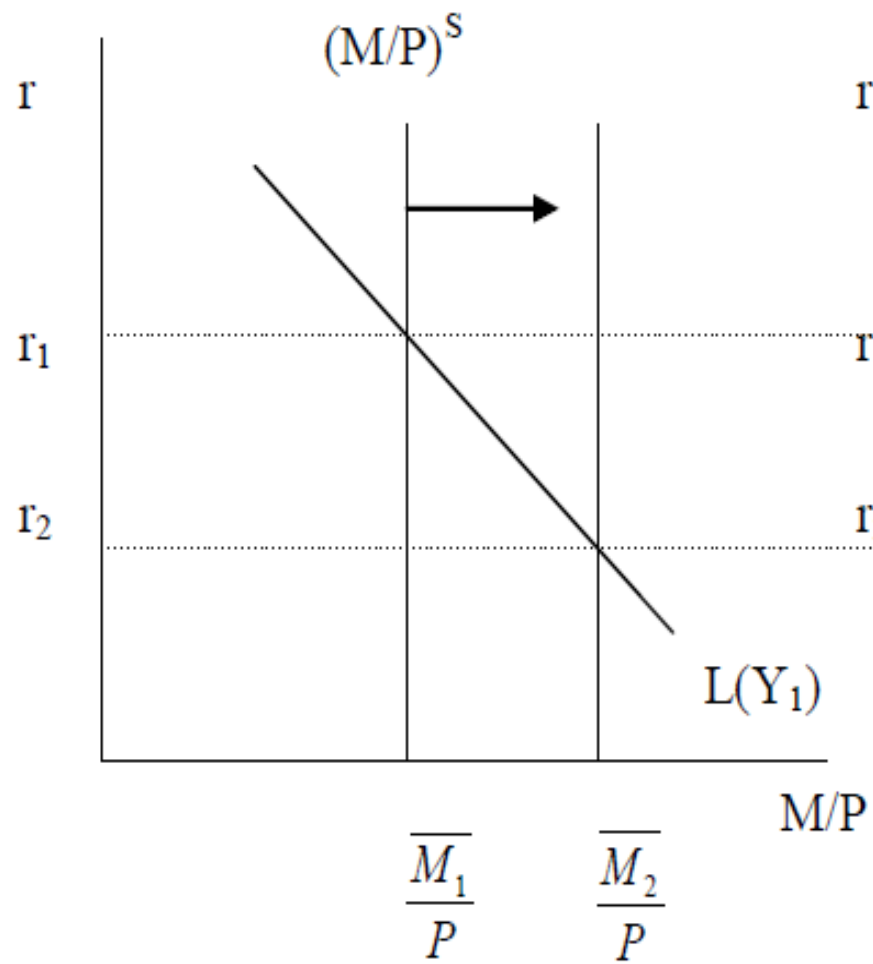


Cho trước $Y = Y_1$, chỉ có r_1 thoả cân bằng trên thị trường tiền tệ.

Do vậy, (Y_1, r_1) là một điểm nằm trên đường LM

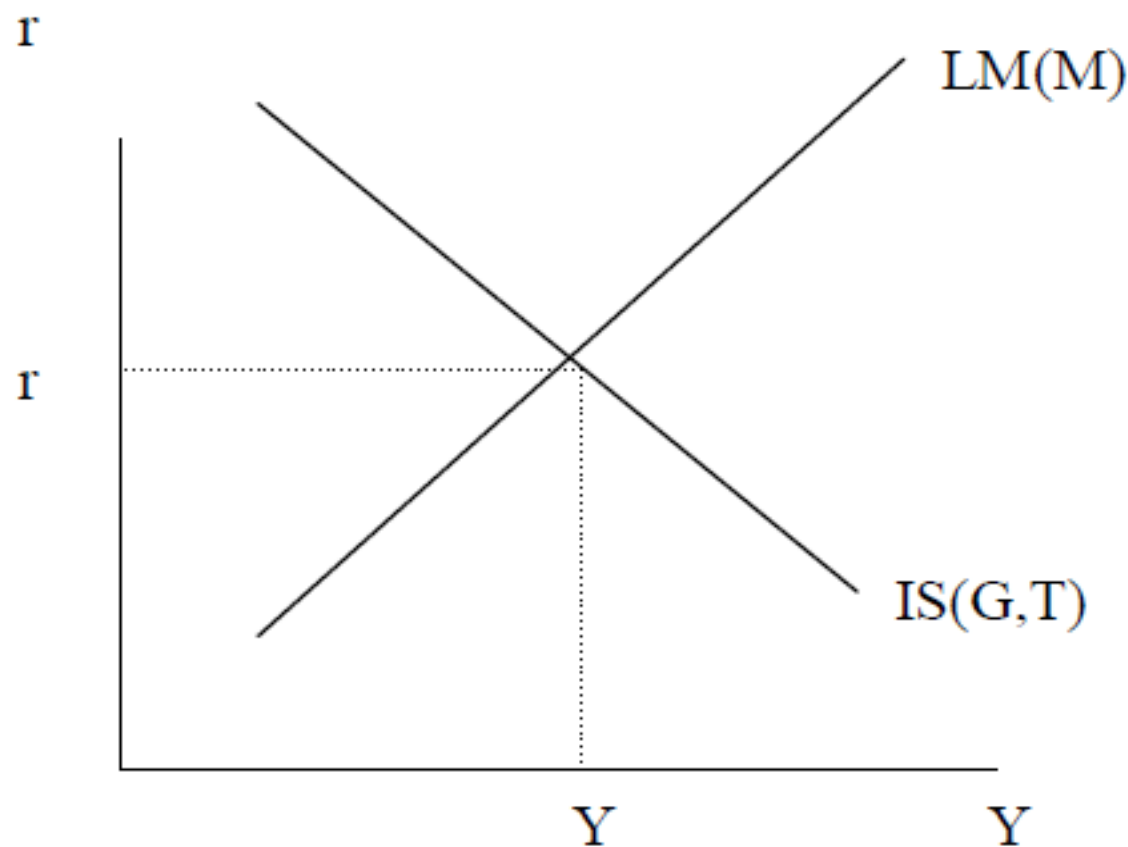
- Y tăng $\rightarrow$ Dịch chuyển L sang phải $\rightarrow$ tăng r $\rightarrow$ thể hiện sự **di chuyển dọc theo đường LM**



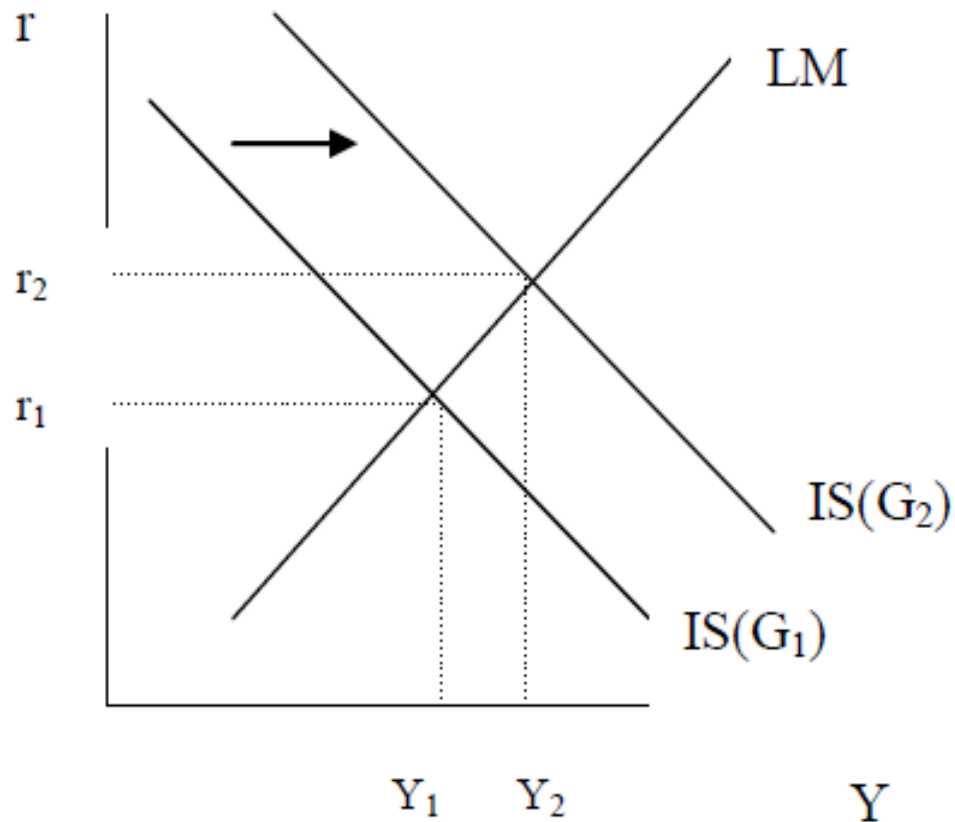


Cân bằng ngắn hạn: $IS = LM$

- Cân bằng đồng thời cả hai thị trường, hàng hoá và tiền tệ
- Giải hệ phương trình đồng thời tìm hệ nghiệm (Y, r)



- **Chính sách tài khoá:** Xem xét tăng G :

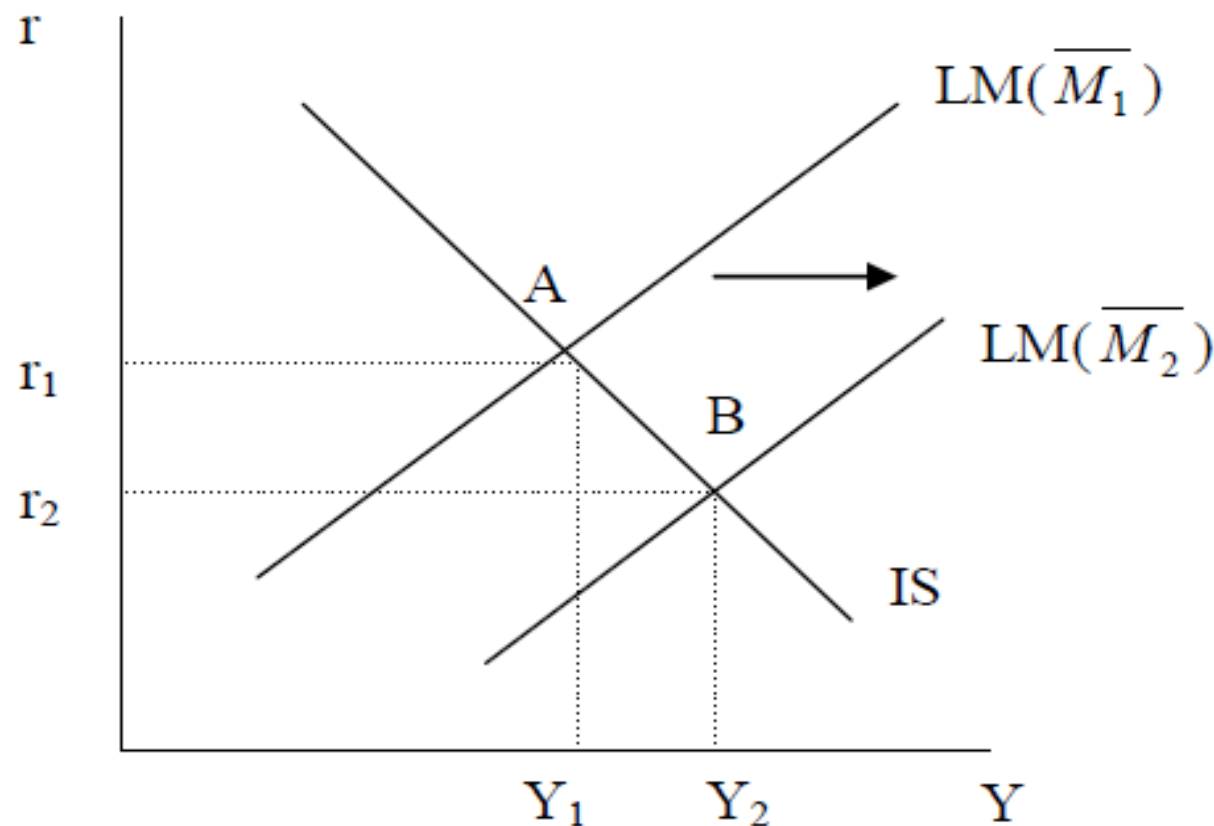


Vì vậy, $\uparrow G \Rightarrow \uparrow Y + \uparrow r$

Chính sách tài khoá vận hành như thế nào?

$\uparrow G \Rightarrow \uparrow Y \Rightarrow \uparrow L \Rightarrow \uparrow r \Rightarrow \downarrow I \Rightarrow \downarrow Y \dots$ (hiện tượng lần át một phần)

- **Chính sách tiền tệ:** Xem xét tăng M :



Vì vậy, $\uparrow M \Rightarrow \uparrow Y + \downarrow r$

Chính sách tiền tệ vận hành như thế nào?

$\uparrow M \Rightarrow \uparrow (M/P) \Rightarrow \downarrow r \Rightarrow \uparrow I \Rightarrow \uparrow Y$ (cơ chế truyền dẫn tiền)

- **Các cú sốc đối với IS:** các biến ngoại sinh thay đổi cầu hàng hoá và dịch vụ. Ví dụ: gia tăng sự lạc quan trong giới kinh doanh kéo theo dịch IS sang phải $\Rightarrow \uparrow Y + \uparrow r$
- **Các cú sốc đối với LM:** các biến ngoại sinh làm thay đổi cầu tiền. Ví dụ: tăng cầu tiền ngoại sinh kéo theo dịch LM lên trên (sang trái) $\Rightarrow \downarrow Y + \uparrow r$

Hệ thống (1)

1. Mô hình IS-LM là gì?
2. Hãy thử viết ra hệ phương trình cơ bản của mô hình IS-LM của một nền kinh tế đóng?
3. Đường IS là gì? Tại sao đường IS dốc xuống?
4. Đường LM là gì? Tại sao đường LM dốc lên?
5. Giải thích cách thức cân bằng kinh tế vĩ mô được xác định trong mô hình IS-LM?

Hệ thống (2)

1. Chính sách tài khoá (Fiscal Policy) là gì?
Mục đích của chính sách tài khoá?
2. Hiện tượng sự lấn át (Crowd out) là gì?
3. Chính sách tiền tệ (Monetary Policy) là gì?
Mục đích của chính sách tiền tệ?
4. Hiện tượng bẫy tiền (Liquidity trap) là gì?
5. So sánh và tương phản tác động của chính sách tài khoá và chính sách tiền tệ trong mô hình IS-LM.

Hệ thống (3)

Dùng mô hình IS-LM, minh hoạ điều gì xảy ra cho lãi suất, thu nhập, tiêu dùng và đầu tư khi:

- a. Ngân hàng trung ương giảm cung tiền.
- b. Chính phủ tăng chi mua hàng hoá và dịch vụ và tăng thuế những khoản bằng nhau.

Hệ thống (4)

Giả sử chính phủ muốn thúc đẩy tăng đầu tư của nền kinh tế mà không làm tăng tổng cầu.

Dùng mô hình IS-LM để trình bày hỗn hợp chính sách tiền tệ và tài khoá gì sẽ giúp đạt được mục đích này?

Hệ thống (5)

Sử dụng mô hình IS-LM để nghiên cứu sự tác động của việc gia tăng chi tiêu của chính phủ được tài trợ bởi tăng:

- a. Thuế
- b. Vay
- c. In tiền.